

**Beatrix Potter**

Người dịch: **Coucou Hibou**

# THỎ PETER VÀ CÁC BẠN

(Sách song ngữ Anh - Việt)



Tủ sách Sputnik, số 023

**Sputnik**

**vh** NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

# **THỎ PETER VÀ CÁC BẠN**

Tác giả: **Beatrix Potter**

Dịch thuật: **Coucou Hibou**

Nhà xuất bản: **Văn Học**

Ebook: **nguyenthao-cuibap**

*Thể loại:* **Thiếu nhi**

---

*Nguồn text:* **Waka**

# LỜI GIỚI THIỆU

**H**àng chục triệu trẻ em và người lớn trên thế giới đã biết đến các truyện tranh rất ngộ nghĩnh do nhà văn người Anh Beatrix Potter sáng tác từ đầu thế kỷ 20. Chúng được tái bản thường xuyên cho đến ngày nay, được dịch ra hơn 30 thứ tiếng trên thế giới, dựng thành phim hoạt hình, v.v.. Các nhân vật trong truyện được đúc thành tượng, làm thành búp bê, làm tranh trang trí tường nhà, bát đĩa, v.v.

Quyển sách mà bạn đang có trong tay bao gồm bốn trong số các truyện tranh rất nổi tiếng và ngộ nghĩnh đó, cụ thể là: Sóc Nutkin (Squirrel Nutkin), Thỏ Peter (Peter Rabbit), Mèo Tôm (Tom Kitten), và Thỏ Benjamin (Benjamin Bunny). Trong câu chuyện về sóc Nutkin thậm chí còn có những câu đố thú vị, ví dụ như câu đố sau (đố biết là gì?):

*A house full, a hole full!*

*And you cannot gather a bowl-full!*

Lấp đầy lỗ, lấp đầy nhà,

Nhưng chẳng gom ra được đầy một bát!

Quyển sách này nằm trong loạt sách song ngữ Anh-Việt của Tủ sách Sputnik, gồm những sách được chọn lọc và biên dịch cẩn thận theo các tiêu chí sau:

- Nổi tiếng là hay, chỉ cần đọc riêng bản tiếng Anh hay riêng bản tiếng Việt cũng thấy thú vị, có thể đọc đi đọc lại mấy lần mà không thấy nhàm chán.

- Thích hợp, tiện lợi cho việc học tiếng Anh (Ngôn ngữ tương đối hiện đại và dễ hiểu, có audio tiếng Anh giọng chuẩn trên internet để vừa đọc vừa nghe tiếng Anh).

- Bản dịch tiếng Việt cố gắng dịch sát nghĩa nhất với bản gốc tiếng Anh, từng câu một, để nếu không hiểu nghĩa của cụm từ nào

trong bản tiếng Anh người đọc có thể đối chiếu với bản dịch để luận ra nghĩa của cụm từ mới đó.

Bạn đọc có thể tìm hiểu thêm về những thứ liên quan đến quyển sách này và nghe audio phần tiếng Anh của các câu truyện trong sách qua trang Sputnik sau đây:

<http://sputnikedu.com/potter1.html>

Hoặc bạn cũng có thể tìm trực tiếp trên các trang mạng, ví dụ như youtube, nhiều phiên bản audio miễn phí khác nhau của các câu chuyện này, do nhiều người khác nhau đọc.

Chúng tôi hi vọng rằng quyển sách này sẽ đem lại niềm vui cho rất nhiều trẻ em ở Việt Nam và đồng thời sẽ rất hữu ích cho những người đang muốn nâng cao trình độ tiếng Anh, kể cả trẻ em và người lớn.

*Xin trân trọng giới thiệu cùng bạn đọc!*

**Coucou Hibou Sputnik Education, 2016**

# Squirrel Nutkin

## Sóc Nutkin

**T**his is a Tale about a tail — a tail that belonged to a little red squirrel, and his name was Nutkin.

He had a brother called Twinkleberry, and a great many cousins: they lived in a wood at the edge of a lake.



Đây là câu chuyện về một cái đuôi – cái đuôi của một chú sóc đỏ, và tên chú là Nutkin.

Chú có một người anh ruột tên là Twinkleberry, và rất nhiều anh em họ. Chúng sống trong một khu rừng bên bờ một cái hồ.

In the middle of the lake there is an island covered with trees and nut bushes; and amongst those trees stands a hollow oak-tree, which is the house of an owl who is called Old Brown.



Ở giữa hồ có một hòn đảo được bao phủ bởi những cây to và



những bụi hạt dẻ. Trong số các cây này có một cây sồi rỗng bên trong, và chỗ đó là nhà của một con cú vọ tên là Già Nâu.

One autumn when the nuts were ripe, and the leaves on the hazel bushes were golden and green—Nutkin and Twinkleberry and all the other little squirrels came out of the wood, and down to the edge of the lake.



Vào một mùa thu, khi những hạt dẻ đã chín, và những lá cây trên những bụi cây phỉ ngả màu vàng và xanh, Nutkin cùng với Twinkleberry và những chú sóc nhỏ khác đi ra khỏi khu rừng và đến mép hồ.

They made little rafts out of twigs, and they paddled away over the water to Owl Island to gather nuts. Each squirrel had a little sack and a large oar, and spread out his tail for a sail.



Chúng làm những chiếc bè bằng những cành cây nhỏ, rồi chèo

bè trên hồ nước tới Đảo Cú Vọ để nhặt hạt dẻ. Mỗi con sóc có một cái túi nhỏ và một mái chèo to, và chúng xòe đuôi ra làm cánh buồm.

They also took with them an offering of three fat mice as a present for Old Brown, and put them down upon his door-step.

Then Twinkleberry and the other little squirrels each made a low bow, and said politely: "Old Mr. Brown, will you favour us with permission to gather nuts upon your island?"



Chúng cũng mang theo ba con chuột béo làm lễ vật tặng Nâu Già, và chúng đặt lễ vật này trước thềm nhà của chúa đảo.

Rồi Twinkleberry và các con sóc nhỏ khác đều cúi chào và lịch sự nói: "Thưa Già Nâu, xin ngài làm ơn cho phép chúng tôi được nhặt hạt dẻ trên đảo của ngài?"

But Nutkin was excessively impertinent in his manners. He bobbed up and down like a little red cherry, singing —

"Riddle me, riddle me, rot-tot-tote!

A little wee man, in a red red coat!

A staff in his hand, and a stone in his throat;

If you'll tell me this riddle,

I'll give you a groat."

Now this riddle is as old as the hills; Mr. Brown paid no attention whatever to Nutkin.

He shut his eyes obstinately and went to sleep.

---

Nhưng Nutkin đã có những cử chỉ rất không phải phép. Nó nhảy bật lên bật xuống như một quả anh đào đỏ và hát:

"Xin mời giải đố, xin mời giải đố!

Một người bé tí mặc áo choàng đỏ

Cây gậy trong tay, hòn đá trong cổ

Nếu mà đoán được ra đó là gì

Tôi sẽ thưởng cho một đồng xu nhỏ! "

Câu đố đó xưa như quả đồi. Ngài Nâu không thèm để ý gì tới Nutkin.

Ngài kiên quyết nhắm mắt lại và đi ngủ.



*(Lời giải cho câu đố ở trang trước: quả anh đào đỏ(red cherry))*

The squirrels filled their little sacks with nuts, and sailed away home in the evening.



Những chú sóc nhỏ nhét đầy hạt dẻ vào các túi rồi chèo thuyền đi về nhà vào buổi tối.

But next morning they all came back again to Owl Island; and



Twinkleberry and the others brought a fine fat mole, and laid it on the stone in front of Old Brown's doorway, and said —

"Mr. Brown, will you favour us with your gracious permission to gather some more nuts?"



Nhưng sáng hôm sau cả bọn lại quay lại Đảo Cú Vọ. Twinkleberry và những chú sóc khác đem theo một con chuột chũi béo tốt, đặt nó trước thềm nhà của Già Nâu, và nói:

"Thưa ngài Nâu, xin ngài ban ơn cho phép chúng tôi được nhặt thêm một ít hạt dẻ?"

But Nutkin, who had no respect, began to dance up and down, tickling old Mr. Brown with a nettle and singing —

"Old Mr. B! Riddle-me-ree!

Hitty Pitty within the wall,

Hitty Pitty without the wall;

If you touch Hitty Pitty,

Hitty Pitty will bite you!"

Mr. Brown woke up suddenly and carried the mole into his house.

---

Nhưng Nutkin vô lễ lại nhảy lên nhảy xuống, vừa cù Già Nâu với một cọng cây tầm ma<sup>1\*</sup> vừa hát:

*1\* Một loại cây gai nhỏ mà đụng phải thì ngứa*

"Già Nâu ơi, giải đố!

Bên trong tường có nó  
Bên ngoài tường cũng có  
Ngài mà đụng vào nó  
Thì sẽ bị cắn đó! "

Ngài Nâu đột nhiên tỉnh dậy và mang con chuột chũi vào trong nhà.



*(Lời giải cho câu đố ở trang trước: cây mà Nutkin cầm trong tay)*

He shut the door in Nutkin's face. Presently a little thread of blue smoke from a wood fire came up from the top of the tree, and Nutkin peeped through the key-hole and sang —

“A house full, a hole full!  
And you cannot gather a bowl-full!”



Cú vọ đóng sập cửa trước mặt Nutkin. Ngay sau đó, có một làn khói xanh của lửa đốt củi bay lên từ đỉnh cây sồi. Nutkin nhìn vào nhà qua lỗ khóa cửa và hát:

"Lấp đầy lỗ, lấp đầy nhà,  
Nhưng chẳng gom ra được đầy một bát!"<sup>2\*</sup>

*2\* Lời giải của câu đố này là khói (smoke).*

The squirrels searched for nuts all over the island and filled their little sacks.

But Nutkin gathered oak-apples — yellow and scarlet — and sat upon a beech-stump playing marbles, and watching the door of old Mr. Brown.



Bọn sóc đi tìm hạt dẻ khắp các nơi trên đảo để nhét đầy các túi nhỏ của chúng.

Nhưng Nutkin nhặt các quả sồi màu vàng và màu đỏ tươi rồi ngồi trên một gốc cây sồi vừa chơi trò búng bi vừa theo dõi cánh cửa của ngài Già Nâu.

On the third day the squirrels got up very early and went fishing; they caught seven fat minnows as a present for Old Brown.

They paddled over the lake and landed under a crooked chestnut tree on Owl Island.



Ngày thứ ba, bọn sóc dậy rất sớm và đi câu cá. Chúng câu được bảy con cá tuế<sup>3\*</sup> béo để làm quà cho Già Nâu.

*3\*Một loài cá thuộc họ cá chép nhưng nhỏ hơn nhiều.*

Chúng chèo bè qua hồ và cập bến dưới một cây hạt dẻ cong queo trên Đảo Cú Vọ.

Twinkleberry and six other little squirrels each carried a fat minnow; but Nutkin, who had no nice manners, brought no present at all. He ran in front, singing—

"The man in the wilderness said to me,  
'How many strawberries grow in the sea?'  
I answered him as I thought good—  
'As many red herrings as grow in the wood.'"

But old Mr. Brown took no interest in riddles—not even when the answer was provided for him.

---

Twinkleberry và sáu chú sóc nhỏ khác mỗi chú mang một con cá tuế béo mập. Nhưng Nutkin, vốn không có thói lịch sự, chẳng mang quà gì hết. Nó vừa chạy phía trước vừa hát:

"Có một người xa lạ hỏi tôi  
Bao nhiêu cây dâu tây mọc dưới biển khơi?  
Tôi trả lời, chắc là đúng đấy:  
'Bằng số cá chích đồ sống trong rừng ấy'"

Ngài Già Nâu chẳng hề quan tâm đến các câu đố, thậm chí ngay cả khi lời giải đã được cung cấp sẵn cho ngài.



On the fourth day the squirrels brought a present of six fat beetles, which were as good as plums in plum-pudding for Old

Brown. Each beetle was wrapped up carefully in a dock-leaf, fastened with a pine-needle pin. But Nutkin sang as rudely as ever

—

"Old Mr. B! riddle-me-ree  
Flour of England, fruit of Spain,  
Met together in a shower of rain;  
Put in a bag tied round with a string,  
If you'll tell me this riddle, I'll give you a ring!"

Which was ridiculous of Nutkin, because he had not got any ring to give to Old Brown.

—————

Ngày thứ tư, các chú sóc mang sáu con bọ cánh cứng to béo như sáu quả mận trong pút-đinh mận<sup>4\*</sup> làm quà cho Già Nâu. Mỗi con bọ cánh cứng được gói cẩn thận trong một chiếc lá rau lười bò và dính chặt lại bởi những lá kim của cây thông. Nhưng Nutkin vẫn hát một cách vô lễ như mọi khi:

*4\*pút-đinh: một loại bánh nướng*

"Ngài Già Nâu, hãy giải đố cho ta  
Bột mì từ Anh, quả từ Tây Ban Nha  
Gặp nhau trong một trận mưa sa  
Đặt trong túi buộc vòng bằng sợi dây  
Đoán đúng, ta cho một cái nhẩn ngay."



Quả là nực cười, bởi Nutkin chẳng có cái nhẩn nào để mà cho Già Nâu.



The other squirrels hunted up and down the nut bushes; but Nutkin gathered robin's pincushions off a briar bush, and stuck them full of pine-needle pins.



Những con sóc khác săn tìm đồ ăn ở trên và ở dưới các bụi cây hạt dẻ, còn Nutkin nhặt những chiếc gối giắt kim của chim oanh từ một bụi tầm xuân, rồi đâm chi chít lá kim thông vào chúng.

On the fifth day the squirrels brought a present of wild honey; it was so sweet and sticky that they licked their fingers as they put it down upon the stone. They had stolen it out of a bumble bees' nest on the tippitty top of the hill. But Nutkin skipped up and down, singing —

"Hum-a-bum! buzz! buzz! Hum-a-bum buzz!

As I went over Tipple-tine

I met a flock of bonny swine;

Some yellow-nacked, some yellow backed!

They were the very bonniest swine

That e'er went over Tipple-tine."

---

Ngày thứ năm, các chú sóc mang mật rừng đến làm quà. Nó ngọt và dính đến mức chúng phải liếm ngón tay sau khi đặt nó lên trên tảng đá. Chúng đã ăn trộm nó ở một tổ ong vàng trên chóp đỉnh đồi. Nhưng Nutkin nhảy nhót lên xuống và hát:

Vỏ—vẻ, vò -vè, vo—ve

Khi tôi lên đến đỉnh đồi

Tôi gặp đàn heo xinh ghê

Con cổ vàng, con lưng vàng  
Đây là tụi heo xinh nhất  
Từng lên đến đỉnh đồi này.



Old Mr. Brown turned up his eyes in disgust at the impertinence of Nutkin.

But he ate up the honey!



Ngài Già Nâu khó chịu trợn mắt lên nhìn chú Nutkin lão xược.  
Nhưng ngài ăn sạch chỗ mật ong!

The squirrels filled their little sacks with nuts.

But Nutkin sat upon a big flat rock, and played ninepins with a crab apple and green fir-cones.



Bọn sóc ních đầy túi của chúng với hạt dẻ.

Nhưng Nutkin ngồi trên một phiến đá phẳng và chơi trò đánh ky chín quân<sup>5\*</sup> với một quả táo dại và những quả thông xanh.

*5\* Một trò chơi bowling.*

On the sixth day, which was Saturday, the squirrels came again for the last time; they brought a new-laid egg in a little rush basket as a last parting present for Old Brown.

But Nutkin ran in front laughing, and shouting—

"Humpty Dumpty lies in the beck,

With a white counterpane round his neck,

Forty doctors and forty wrights,

Cannot put Humpty Dumpty to rights!"

---

Ngày thứ sáu, là một thứ bảy cuối tuần<sup>6\*</sup>, các con sóc đến lần cuối. Chúng mang theo một quả trứng mới đẻ đựng trong một cái giỏ tết bằng cỏ bắc làm món quà cuối cùng chia tay với Già Nâu.

*6\* Vì ngày đầu tuần trong tiếng Việt gọi là "thứ hai".*

Nhưng Nutkin chạy phía trước, vừa cười vừa hét:

"Humpty Dumpty <sup>7\*</sup>nằm trong ổ

*7\* Humpty Dumpty là nhân vật của nhiều câu đố dân gian ở nước Anh, với câu trả lời là quả trứng. Nó là một loại tên riêng, được tạo thành từ hai từ hump (cái bướu, nhô lên) và dump (lùn tì).*

Với tấm khăn phủ trắng quanh cổ

Bốn mươi bác sĩ và bốn mươi thợ sửa chữa

Chẳng làm sao cho nó đứng thẳng được nữa!"



Now old Mr. Brown took an interest in eggs; he opened one eye and shut it again. But still he did not speak.



Bây giờ ngài Già Nâu quan tâm đến quả trứng. Ngài mở một mắt rồi lại nhắm tịt lại. Nhưng ngài vẫn không nói gì.

Nutkin became more and more impertinent —

"Old Mr. B! Old Mr. B!

Hickamore, Hackamore, on the King's kitchen door;

All the King's horses, and all the King's men,

Couldn't drive Hickamore, Hackamore,

Off the King's kitchen door."

Nutkin danced up and down like a sunbeam; but still Old Brown said nothing at all.

---

Nutkin ngày càng trở nên xấu xược:

"Ngài Già Nâu ơi, câu đố này hay không!

Nhảy-Nhót múa may trên cửa bếp hoàng cung

Vua huy động bao lính gác, bao nhiêu ngựa

Cũng không đuổi được Nhảy-Nhót ra khỏi cửa."

Nutkin nhảy lên nhảy xuống như là tia nắng mặt trời, nhưng Già Nâu vẫn không nói gì hết.



*(Lời giải của câu đố ở trang trước là tia nắng mặt trời (sunbeam))*

Nutkin began again —

"Arthur O'Bower has broken his band,

He comes roaring up the land!

The King of Scots with all his power,

Cannot turn Arthur of the Bower!"

Nutkin made a whirring noise to sound like the wind, and he took a running jump right onto the head of Old Brown!...

Then all at once there was a flutterment and a scufflement and a loud "Squeak!"

The other squirrels scuttered away into the bushes.

---

Nutkin lại bắt đầu:

"Arthur Bower cùng băng đảng

Đã xông vào gặm rú trên mặt đất

Vua xứ Scotland đầy quyền lực

Nhưng Arthur vua chẳng lay chuyển được!"

Nutkin tạo ra tiếng kêu vù vù nghe như gió thổi, rồi nó nhảy lên theo đà chạy, trúng vào đầu của Già Nâu!

Ngay lập tức, có một tiếng kêu "chít" rất to vang lên cùng với một tiếng vỗ cánh và một sự xô đẩy.

Các con sóc khác vội chạy vào trong các bụi cây.





*(Lời giải của câu đố ở trang trước là gió (wind))*

When they came back very cautiously, peeping round the tree—there was Old Brown sitting on his door-step, quite still, with his eyes closed, as if nothing had happened.

*But Nutkin was in his waistcoat pocket!*



Khi chúng rón rén quay lại, ngó nhìn xung quanh cái cây, Già Nâu vẫn ngồi yên lặng trên thềm cửa, mắt nhắm lại, y như không hề có chuyện gì xảy ra.

*Nhưng Nutkin đang nằm trong túi áo gi-lê của nó!*

This looks like the end of the story; but it isn't.



Câu chuyện tưởng chừng đến đây là kết thúc, nhưng chưa.

Old Brown carried Nutkin into his house, and held him up by the tail, intending to skin him; but Nutkin pulled so very hard that his tail broke in two, and he dashed up the staircase and escaped out of the attic window.



Già Nâu mang Nutkin vào trong nhà, tóm đuôi nó, định bụng sẽ lột da nó. Nhưng Nutkin kéo mạnh đến mức đuôi nó bị đứt làm đôi, và nó chạy nhanh theo đường cầu thang và chuồn qua lối cửa sổ phía trên mái nhà.

And to this day, if you meet Nutkin up a tree and ask him a riddle, he will throw sticks at you, and stamp his feet and scold, and shout

—

"Cuck-cuck-cuck-cur-r-r-cuck-k-k!"

**THE END**

Cho đến ngày hôm nay, nếu bạn bắt gặp Nutkin trên một cái cây

và hỏi nó một câu đố, nó sẽ ném que vào bạn, giậm chân, gất gồng và hét lên (như tiếng cú vọ):

"Cúc-cu-cúc-cu-rrrr-cúc-cu!"

**HẾT TRUYỆN**

# Peter Rabbit

## Thỏ Peter

**O**nce upon a time there were four little Rabbits, and their names were —

Flopsy, Mopsy, Cotton-tail, and Peter.



Ngày xưa có bốn chú thỏ con, và tên của chúng là:

Flopsy, Mopsy, Đuôi Bông, và Peter.

They lived with their Mother in a sand-bank, underneath the root of a very big fir-tree.



Chúng sống với Thỏ Mẹ ở một vùng đất cát, dưới gốc một cây thông rất to.

'Now my dears,' said old Mrs. Rabbit one morning, 'you may go into the fields or down the lane, but don't go into Mr. McGregor's garden: your Father had an accident there; he was put in a pie by Mrs. McGregor.'



"Bây giờ, các con yêu quý", bà Thỏ Mẹ nói vào một buổi sáng, "các con có thể đi ra đồng hoặc xuống dưới đường, nhưng đừng có đi vào vườn của Ông McGregor: cha của các con đã gặp nạn ở đó, và cha đã bị nhồi vào trong bánh nướng của bà McGregor. "

'Now run along, and don't get into mischief. I am going out.'



"Bây giờ thì chạy đi, và đừng gây ra điều phiền toái. Mẹ đi có việc đây. "

Then old Mrs. Rabbit took a basket and her umbrella, and went through the wood to the baker's. She bought a loaf of brown bread and five currant buns.





Nói đoạn, bà Thỏ Mẹ lấy một cái giỏ và cái ô của mình, rồi đi qua khu rừng về phía cửa hàng bánh mì. Bà ta mua một ổ bánh mì nâu và năm cái bánh nướng nhân nho.

Flopsy, Mopsy, and Cotton-tail, who were good little bunnies, went down the lane to gather blackberries:



Flopsy, Mopsy và Đuôi Bông là những thỏ con ngoan ngoãn. Chúng đi xuống phía dưới đường để hái quả mâm xôi.

But Peter, who was very naughty, ran straight away to Mr. McGregor's garden, and squeezed under the gate!



Nhưng Peter rất tinh quái, nó chạy thẳng đến vườn của ông McGregor và lách người dưới khe cửa.

First he ate some lettuces and some French beans; and then he ate some radishes;



Đầu tiên nó ăn xà lách và một ít đậu que, rồi ăn những củ cải đỏ.  
And then, feeling rather sick, he went to look for some parsley.



Sau đó nó cảm thấy hơi đau bụng, liền đi tìm rau mùi tây.

But round the end of a cucumber frame, whom should he meet

but Mr. McGregor!



Nhưng đi một vòng đến phía cuối hàng dưa chuột, nó gặp ngay Ông McGregor chứ chẳng phải ai khác!

Mr. McGregor was on his hands and knees planting out young cabbages, but he jumped up and ran after Peter, waving a rake and calling out, 'Stop thief!'



Ông McGregor đang khom người trồng bắp cải, ông bật phắt dậy và đuổi theo Peter, vừa chạy vừa khua cái cào và kêu "Bắt trộm!"

Peter was most dreadfully frightened; he rushed all over the garden, for he had forgotten the way back to the gate.

He lost one of his shoes among the cabbages, and the other shoe amongst the potatoes.



Peter sợ hết hồn. Nó chạy loạn lên trong vườn, vì nó đã quên lối ra cổng vườn.

Nó đánh rơi một chiếc giày giữa đám bắp cải, và một chiếc giày khác trong những luống khoai tây.

After losing them, he ran on four legs and went faster, so that I think he might have got away altogether if he had not unfortunately run into a gooseberry net, and got caught by the large buttons on his jacket. It was a blue jacket with brass buttons, quite new.



Sau khi mất giày, nó chạy nhanh hơn bằng tứ chi. Nhanh đến mức tôi nghĩ nó đã có thể chạy thoát rồi, nếu như nó không chẳng may đâm vào một cái lưới bọc cây lý gai, và làm mắc những chiếc cúc to của áo vét của nó vào đấy. Đó là một chiếc áo vét màu xanh lơ với những cái cúc bằng đồng, khá là mới.

Peter gave himself up for lost, and shed big tears; but his sobs were overheard by some friendly sparrows, who flew to him in great excitement, and implored him to exert himself.



Peter chắc mẫm mình sẽ bị bắt, và nó trào nước mắt. Nhưng có những con chim sẻ thân thiện nghe thấy tiếng khóc của nó. Mỉm lòng, chúng liền bay tới và nài nỉ động viên Peter hãy cố gắng lên.

Mr. McGregor came up with a sieve, which he intended to pop upon the top of Peter; but Peter wriggled out just in time, leaving his jacket behind him.



Ông McGregor đi đến cùng với một cái sàng định dùng để chụp lên đầu Peter, nhưng Peter vừa kịp lách ra ngoài bỏ chạy, để lại phía sau chiếc áo vét.

And rushed into the tool-shed, and jumped into a can. It would have been a beautiful thing to hide in, if it had not had so much water in it.





Peter lao vào kho chứa dụng cụ, và nhảy vào một bình tưới nước. Giả như bình không có quá nhiều nước bên trong, thì nó đã là một chỗ nấp tuyệt vời.

Mr. McGregor was quite sure that Peter was somewhere in the tool-shed, perhaps hidden underneath a flower-pot. He began to turn them over carefully, looking under each.

Presently Peter sneezed—'Kertyschoo!' Mr. McGregor was after him in no time.



Ông McGregor tin chắc rằng Peter đang ở đâu đó trong kho chứa dụng cụ, có thể là nấp dưới một cái chậu trồng hoa. Ông thận trọng lật từng cái chậu lên và xem xét phía bên dưới.

Peter bỗng hắt hơi – "Hắt xì!". ông McGregor lập tức xông đến chỗ nó.

And tried to put his foot upon Peter, who jumped out of a window, upsetting three plants. The window was too small for Mr. McGregor,

and he was tired of running after Peter. He went back to his work.



Và ông ta định giẫm lên Peter, nhưng chú thỏ đã nhảy ra ngoài cửa sổ, hất tung ba chậu cây. Cửa sổ quá nhỏ để ông McGregor có thể chui qua, và ông cũng đã chán đuổi theo Peter. Ông quay lại công việc của mình.

Peter sat down to rest; he was out of breath and trembling with fright, and he had not the least idea which way to go. Also he was very damp with sitting in that can.

After a time he began to wander about, going lippity-lippity — not very fast, and looking all round.



Peter ngồi xuống nghỉ. Nó thở hổn hển, người run lên vì sợ, và nó chẳng hề biết phải chạy về hướng nào. Nó còn bị ướt sũng, vì đã ngồi vào trong cái bình tưới nước lúc nãy.

Một lúc sau nó bắt đầu đi loanh quanh một cách rón rén, không nhanh, và quan sát xung quanh.



He found a door in a wall; but it was locked, and there was no room for a fat little rabbit to squeeze underneath.

An old mouse was running in and out over the stone doorstep, carrying peas and beans to her family in the wood. Peter asked her the way to the gate, but she had such a large pea in her mouth that she could not answer. She only shook her head at him. Peter began to cry.

---

Nó tìm thấy một cánh cửa ở một bức tường. Nhưng cửa đã bị khóa, và không có khe nào đủ cho một con thỏ béo như nó chui qua phía dưới cửa.

Một mẹ chuột già chạy ra chạy vào qua bậc cửa bằng đá, đem theo những hạt đậu và đậu đũa cho gia đình của mẹ. Peter hỏi mẹ đường đến cổng vườn, nhưng mẹ đang ngậm một hạt đậu rất to trong miệng nên chẳng thể trả lời. Mẹ chỉ lắc đầu với nó. Peter bật khóc.



Then he tried to find his way straight across the garden, but he became more and more puzzled. Presently, he came to a pond where Mr. McGregor filled his water-cans.

A white cat was staring at some gold-fish, she sat very, very still, but now and then the tip of her tail twitched as if it were alive.

Peter thought it best to go away without speaking to her; he had heard about cats from his cousin, little Benjamin Bunny.

---

Nó cố gắng tìm đường đi xuyên qua vườn, nhưng càng lúc càng trở nên bối rối. Hiện nó tới một cái ao nơi ông McGregor vẫn lấy nước vào bình tưới.

Một con mèo trắng đang theo dõi mấy con cá vàng, nó ngồi rất yên lặng, nhưng thỉnh thoảng chỏm đuôi của nó lại ve vẩy cứ y như là chỏm đuôi đó là một con vật sống động.

Peter nghĩ rằng tốt nhất nên đi chỗ khác mà không nói chuyện với con mèo. Nó đã từng nghe thấy người anh họ Benjamin Bunny nói về mèo.



He went back towards the tool-shed, but suddenly, quite close to him, he heard the noise of a hoe—scr-r-ritch, scratch, scratch, scritch. Peter scuttered underneath the bushes.

But presently, as nothing happened, he came out, and climbed upon a wheelbarrow and peeped over.

The first thing he saw was Mr. McGregor hoeing onions. His back was turned towards Peter, and beyond him was the gate!

---

Nó quay về nhà kho để dụng cụ, nhưng bỗng nó nghe thấy ngay gần bên tai những tiếng động xịch xoạt. Nó liền nấp dưới những bụi cây.

Nhưng ngay sau đó, khi không thấy gì xảy ra, nó bèn ra khỏi bụi cây, trèo lên một cái xe ba gác và nhìn ra xung quanh.

Cái nó nhìn thấy trước tiên là ông McGregor đang chăm sóc luống hành. Ông ta quay lưng về phía Peter, và cái cửa vườn nằm ở đằng sau ông ta!

Peter got down very quietly off the wheelbarrow; and started running as fast as he could go, along a straight walk behind some black-currant bushes.

Mr. McGregor caught sight of him at the corner, but Peter did not care. He slipped underneath the gate, and was safe at last in the wood outside the garden.



Peter xuống khỏi xe ba bánh rất nhẹ nhàng, và bắt đầu chạy nhanh nhất có thể, theo một con đường thẳng đằng sau mấy bụi cây lý chua đen.

Ông McGregor phát hiện ra nó ở góc vườn, nhưng Peter không quan tâm. Nó lách qua phía dưới cánh cửa, và cuối cùng nó đã an toàn trong khu rừng bên ngoài vườn.

Mr. McGregor hung up the little jacket and the shoes for a scarecrow to frighten the blackbirds.

Peter never stopped running or looked behind him till he got home to the big fir-tree.



Ông McGregor treo áo và đôi giày lên để làm thành bù nhìn dọa những con quạ đen.

Peter cứ thế chạy thực mạng, không ngoảnh đầu nhìn lại, cho đến khi nó về tới nhà dưới gốc cây thông.



He was so tired that he flopped down upon the nice soft sand on the floor of the rabbit-hole and shut his eyes. His mother was busy cooking; she wondered what he had done with his clothes. It was the second little jacket and pair of shoes that Peter had lost in a fortnight!



Nó mệt đến mức nằm lăn ra trên nền sàn cát mềm mại của lỗ thỏ (nhà của thỏ) và nhắm tịt mắt lại. Mẹ nó đang bận nấu nướng. Bà tự hỏi nó đã làm gì với quần áo của mình. Đây là cái áo khoác và đôi giày thứ hai mà Peter đánh mất trong vòng nửa tháng!

I am sorry to say that Peter was not very well during the evening.

His mother put him to bed, and made some camomile tea; and she gave a dose of it to Peter!

'One table-spoonful to be taken at bed-time.'



Tôi lấy làm tiếc phải nói rằng buổi tối hôm đó Peter bị ốm.

Mẹ nó đặt nó lên giường, pha trà cúc La Mã, và cho Peter một

liều!

"Uống một thìa đầy trước lúc đi ngủ".

But Flopsy, Mopsy, and Cotton-tail had bread and milk and blackberries for supper.

**THE END**



Còn Flopsy, Mopsy và Đuôi Bông có bánh mì, sữa và quả mâm xôi cho bữa tối.

**HẾT TRUYỆN**

# Tom Kitten

## Mèo Tôm

**O**nce upon a time there were three little kittens, and their names were Mittens, Tom Kitten, and Moppet.

They had dear little fur coats of their own; and they tumbled about the doorstep and played in the dust.



Ngày xưa có ba con mèo nhỏ tên là Mittens, mèo Tôm và Moppet.

Chúng có những bộ lông nhỏ quý giá, và chúng lăn lộn ở cửa nhà, chơi trong bụi đất.

But one day their mother — Mrs. Tabitha Twitchit — expected friends to tea; so she fetched the kittens indoors, to wash and dress them, before the fine company arrived.



Nhưng một hôm, mẹ của chúng – bà Tabitha Twitchit – đợi những người bạn đến dự một buổi trà đàm, thế là bà mang các mèo con vào trong nhà để tắm rửa và mặc đồ cho chúng trước khi các vị khách quý đến nhà.

First she scrubbed their faces (this one is Moppet).



Đầu tiên bà kì cọ mặt cho chúng. (Con mèo này là Moppet).

Then she brushed their fur, (this one is Mittens).



Rồi bà chải lông cho chúng. (Con mèo này là Mittens).

Then she combed their tails and whiskers (this is Tom Kitten).

Tom was very naughty, and he scratched.



Rồi bà chải đuôi và chải râu cho chúng. (Đây là mèo Tôm).

Tôm rất là nghịch ngợm, và nó cào.

Mrs. Tabitha dressed Moppet and Mittens in clean pinafores and tuckers; and then she took all sorts of elegant uncomfortable clothes out of a chest of drawers, in order to dress up her son Thomas.



Bà Tabitha cho Mittens và Moppet mặc váy áo và quàng khăn sạch sẽ. Rồi bà lôi từ trong một ngăn tủ thấp ra đủ thứ quần áo bánh bao nhưng gò bó để mặc diện cho cậu con trai Thomas.<sup>1\*</sup>

<sup>1\*</sup>Tom là cách gọi tắt của tên Thomas.

Tom Kitten was very fat, and he had grown; several buttons burst off. His mother sewed them on again.

When the three kittens were ready, Mrs. Tabitha unwisely turned them out into the garden, to be out of the way while she made hot buttered toast.



Mèo Tôm rất là béo, và vì nó to lớn lên, nên một số cúc bị tung ra. Mẹ của nó đơm vào lại các cúc.

Khi cả ba mèo con đã được mặc đồ xong, bà Tabitha đã thiếu sáng suốt, bảo chúng đi ra ngoài vườn để khỏi vướng chân bà trong lúc bà làm bánh nướng bơ nóng.

"Now keep your frocks clean, children! You must walk on your hind legs. Keep away from the dirty ash-pit, and from Sally Henny Penny, and from the pig-stye and the Puddle-Ducks."



"Các con, bây giờ nhớ giữ quần áo cho sạch sẽ nhé! Các con phải đi bằng hai chân sau. Đừng có lại gần cái máng tro bẩn, Sally Henny Penny<sup>2\*</sup>, cái chuồng lợn, và bọn Vịt Lội Nước".



*2\*Sally Henny Penny là tên của một con gà.*

Moppet and Mittens walked down the garden path unsteadily. Presently they trod upon their pinafores and fell on their noses. When they stood up there were several green smears!



Moppet và Mittens đi luỳnh quỳnh ra vườn. Chẳng mấy chốc, chúng đã giẫm lên váy và ngã đập mũi xuống đất.

Khi chúng đứng dậy, trên váy đã có vài vết bẩn màu xanh lá cây!

"Let us climb up the rockery, and sit on the garden wall," said Moppet.

They turned their pinafores back to front, and went up with a skip and a jump; Moppet's white tucker fell down into the road.



"Chúng mình trèo qua các mòm đá này lên ngòai trên bờ tường vườn đi!", Moppet nói.

Chúng vắt ngược váy áo phía sau ra đằng trước, rồi trèo lên trên bằng một bước nhảy nhẹ và một bước nhảy mạnh. Cái khăn trắng của Moppet rơi xuống dưới đường.

Tom Kitten was quite unable to jump when walking upon his hind

legs in trousers. He came up the rockery by degrees, breaking the ferns, and shedding buttons right and left.



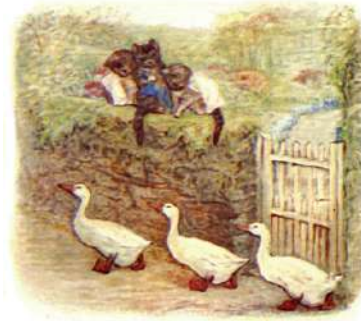
Tôm chẳng nhảy được khi đi trên hai chân sau và chân lại ở trong quần. Nó trèo dần lên trên các mòm đá, làm gãy các cây dương xỉ, và làm rơi các cúc áo ở chỗ này chỗ kia.

He was all in pieces when he reached the top of the wall. Moppet and Mittens tried to pull him together; his hat fell off, and the rest of his buttons burst.



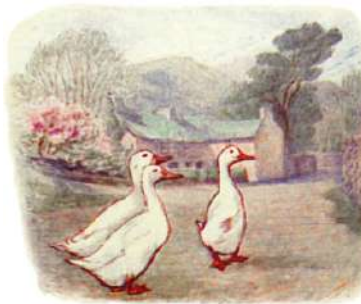
Quần áo của nó tung tả tơi khi nó trèo lên được đến bờ tường. Moppet và Mittens cùng cố sức kéo nó lên. Mũ của nó rơi ra, và những cái cúc còn lại cũng tung nốt.

While they were in difficulties, there was a pit pat paddle pat! and the three Puddle-Ducks came along the hard high road, marching one behind the other and doing the goose step—pit pat paddle pat! pit pat waddle pat!



Trong lúc tụi mèo đang gặp khó khăn thì có những tiếng động pit – pat – pit – pat, và ba chú Vịt Lội Nước đi đến trên con đường lớn, con này nới đuôi con kia và tạo những bước đi pit – pat – pit – pat như gõng.

They stopped and stood in a row, and stared up at the kittens. They had very small eyes and looked surprised.



Tụi vịt dừng lại, đứng thành một hàng ngang và nhìn bọn mèo con. Chúng có những cặp mắt rất nhỏ, và chúng tỏ vẻ ngạc nhiên.

Then the two duck-birds, Rebecca and Jemima PuddleDuck, picked up the hat and tucker and put them on.

Mittens laughed so that she fell off the wall. Moppet and Tom descended after her; the pinafores and all the rest of Tom's clothes came off on the way down.



Rồi hai con vịt trời, Rebaccah và Jemina Vịt Lội Nước, nhặt mũ và khăn lên, đội lên đầu.

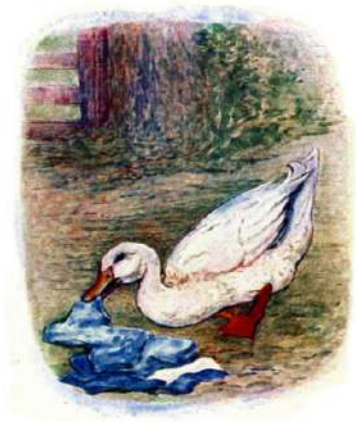
Mittens cười sặc sụa đến mức nó ngã xuống chân tường. Moppet và Tôm cũng tụt xuống theo cô bé mèo. Các bộ váy liền áo (của hai cô bé mèo) và quần áo còn lại trên người Tôm tuột mất trong lúc bọn mèo tụt xuống.

"Come! Mr. Drake Puddle-Duck," said Moppet—"Come and help us to dress him! Come and button up Tom!"



"Chàng Drake Vịt Lội Nước ơi, hãy ra đây," Moppet nói, "Hãy ra đây giúp chúng tôi mặc quần áo cho Tôm! Lại đây cài cúc cho Tôm!"

Mr. Drake Puddle-Duck advanced in a slow sideways manner, and picked up the various articles.



Chàng Drake Vịt Lội Nước đi đến một cách từ từ ngật ngưỡng, và nhặt lên một số quần áo.

But he put them on himself! They fitted him even worse than Tom Kitten.

"It's a very fine morning!" said Mr. Drake Puddle-Duck.



Nhưng chàng vịt lại xỏ quần áo vào chính mình! Những thứ này còn chật chội với nó hơn là với Tôm.

"Một buổi sáng tuyệt vời!" - Drake Vịt Lội Nước nói.





And he and Jemima and Rebecca Puddle-Duck set off up the road, keeping step—pit pat, paddle pat! pit pat, waddle pat!

Và chàng ta cùng với Jemima and Rebecca Vịt Lội Nước lại đi ra đường theo nhịp bước pit – pat – pit – pat!

Then Tabitha Twitchit came down the garden and found her kittens on the wall with no clothes on.



Rồi khi bà Tabitha Twitchit đi xuống vườn, bà nhìn thấy bọn mèo con trên bờ tường mà không có quần áo gì hết.

She pulled them off the wall, smacked them, and took them back to the house.

"My friends will arrive in a minute, and you are not fit to be seen; I am affronted," said Mrs. Tabitha Twitchit.





Bà kéo chúng xuống, đét mông chúng, rồi lôi chúng vào lại trong nhà.

"Các bạn của mẹ sẽ đến trong một, hai phút nữa, mà không thể trình diện các con như thế này được, mẹ xấu hổ quá". - Bà Tabitha Twitchit nói.

She sent them upstairs; and I am sorry to say she told her friends that they were in bed with the measles; which was not true.



Bà tổng chúng nó lên trên gác. Tôi rất lấy làm tiếc khi phải nói rằng mèo mẹ nói với các bạn của mình rằng các mèo con đang nằm trên giường và bị bệnh sởi, mà điều đó không đúng sự thật.

Quite the contrary; they were not in bed: not in the least.

Somehow there were very extraordinary noises over-head, which disturbed the dignity and repose of the tea party.



Hoàn toàn ngược lại. Chúng chẳng nằm trong giường: không một tẹo nào.

Vì lý do nào đó, đó có những tiếng động âm ỉ ở phía trên đầu quấy rối sự trang trọng và thư thái của buổi trà đàm.

And I think that some day I shall have to make another, larger, book, to tell you more about Tom Kitten!



Và tôi nghĩ rằng một ngày nào đó tôi sẽ làm một quyển sách khác, to hơn, để kể thêm cho bạn về mèo Tôm!

As for the Puddle-Ducks—they went into a pond.

The clothes all came off directly, because there were no buttons.



Còn về bọn Vịt Lội Nước, chúng lội xuống một cái ao. Tất cả các quần áo nhanh chóng tuột ra, vì chẳng có cái cúc nào.

And Mr. Drake Puddle-Duck, and Jemima and Rebecca, have been looking for them ever since.

**THE END**



Và từ đó, chàng Drake Vịt Lội Nước cùng với Jemina và Rebecca cứ tìm đồng quần áo mãi.

**HẾT TRUYỆN**

# Benjamin Bunny

## Thỏ Benjamin

**O**ne morning a little rabbit sat on a bank. He pricked his ears and listened to the trit-trot, trit-trot of a pony.

A gig was coming along the road; it was driven by Mr. McGregor, and beside him sat Mrs. McGregor in her best bonnet.



Vào một buổi sáng, một chú thỏ con ngồi trên một gò đất. Nó vểnh tai lên nghe ngóng tiếng chân bước trit-trot, trit-trot của một con ngựa lùn.

Một chiếc xe hai bánh do ông McGregor điều khiển đi đến trên con đường. Bà McGregor ngồi bên cạnh ông và đội chiếc mũ đẹp nhất của mình.

As soon as they had passed, little Benjamin Bunny slid down into the road, and set off—with a hop, skip, and a jump — to call upon his relations, who lived in the wood at the back of Mr. McGregor's garden.



Khi họ vừa đi qua, thỏ con Benjamin liền trượt xuống dưới đường, rồi chạy thật nhanh – vừa chạy vừa nhảy – để đi gọi những người họ hàng của nó sống trong cánh rừng phía sau khu vườn của ông McGregor.

That wood was full of rabbit holes; and in the neatest, sandiest hole of all lived Benjamin's aunt and his cousins — Flopsy, Mopsy, Cotton-tail, and Peter.

Old Mrs. Rabbit was a widow; she earned her living by knitting rabbit-wool mittens and muffatees (I once bought a pair at a bazaar). She also sold herbs, and rosemary tea, and rabbittobacco (which is what we call lavender).

---

Cánh rừng đó đầy những hang thỏ. Cái hang ngăn nắp nhất, mịn màng nhất trong số đó là nơi ở của bà cô của Benjamin cùng các anh em họ của nó - Flopsy, Mopsy, Đuôi Bông và Peter.

Bà cô thỏ già là một bà góa. Bà kiếm sống bằng nghề đan găng tay len thỏ (Tôi từng mua một đôi găng tay hờ ngón như vậy ở chợ trời). Bà còn bán thảo dược, trà hương thảo, và thuốc lá của thỏ (cái mà chúng ta gọi là oải hương).



Little Benjamin did not very much want to see his Aunt.  
He came round the back of the fir-tree, and nearly tumbled upon  
the top of his Cousin Peter.



Benjamin bé không muốn gặp bà cô của nó lắm.  
Nó đi vòng quanh cây, và suýt nữa thì giẫm phải đầu cậu em họ  
Peter của nó.  
Peter was sitting by himself. He looked poorly, and was dressed in  
a red cotton pocket-handkerchief.





Peter đang ngồi một mình. Trông nó thật thảm hại. Nó quấn quanh người một cái khăn mùi soa đỏ bằng cô-tông.

"Peter," said little Benjamin, in a whisper, "who has got your clothes?"

Peter replied, "The scarecrow in Mr. McGregor's garden," and described how he had been chased about the garden, and had dropped his shoes and coat.

Little Benjamin sat down beside his cousin and assured him that Mr. McGregor had gone out in a gig, and Mrs. McGregor also; and certainly for the day, because she was wearing her best bonnet.

---

"Peter", Benjamin nói khe khẽ, "ai lấy mất quần áo của em rồi?"

Peter trả lời: "Thằng bù nhìn trong vườn nhà ông McGregor". Rồi nó kể lại chuyện nó bị đã đuổi quanh vườn như thế nào, bỏ lại giày và áo ra sao.

Benjamin bé ngồi xuống cạnh em họ của mình và quả quyết với nó rằng ông McGregor đi ra ngoài trên cỗ xe hai bánh rồi, và bà McGregor cũng vậy. Và ắt hẳn là họ đi cả ngày, bởi vì bà McGregor đội chiếc mũ đẹp nhất của mình.



Peter said he hoped that it would rain.

At this point old Mrs. Rabbit's voice was heard inside the rabbit hole, calling: "Cotton-tail! Cotton-tail! fetch some more camomile!"

Peter said he thought he might feel better if he went for a walk.



Peter nói nó hi vọng trời sẽ mưa.

Lúc đó có tiếng bà cô thỏ trong hang gọi: "Đuôi Bông ơi! Đuôi Bông ơi! Hái thêm một ít cúc La Mã nhé!".

Peter nói nó sẽ cảm thấy dễ chịu hơn nếu đi dạo một lát.

They went away hand in hand, and got upon the flat top of the wall at the bottom of the wood. From here they looked down into Mr. McGregor's garden. Peter's coat and shoes were plainly to be seen upon the scarecrow, topped with an old tamo'-shanter of Mr. McGregor's.



Chúng dắt tay nhau đi, và leo lên một bờ tường bằng phẳng ở bìa rừng. Từ chỗ đó, chúng nhìn xuống dưới vườn nhà ông McGregor. Có thể thấy rõ áo khoác và giày của Peter treo trên bụi nhện, và trên đầu bụi nhện có chiếc mũ nôi tam-o'-shanter<sup>1\*</sup> cũ của ông McGregor.

*1\* Tam O' Shanter là tên một nhân vật anh hùng Scotland, được dùng làm tên loại mũ nôi bằng len mà nhân vật đó hay đội.*

Little Benjamin said: "It spoils people's clothes to squeeze under a gate; the proper way to get in is to climb down a peartree."

Peter fell down head first; but it was of no consequence, as the bed below was newly raked and quite soft.

It had been sown with lettuces.



Benjamin bé nói: "Ép mình chui qua khe cửa thì sẽ bị hỏng quần áo. Cách đường hoàng để đi vào vườn là trèo xuống từ cây lê".

Peter ngã chúi đầu xuống đất, nhưng không hề gì, bởi vì đám đất phía dưới mới được cuốc xới và khá mềm.

Chỗ đất đó trông xà lách.

They left a great many odd little footmarks all over the bed, especially little Benjamin, who was wearing clogs.



Chúng để lại rất nhiều vết chân nhỏ kỳ quặc trên mặt đất. Đặc biệt là Benjamin bé, vì nó đi guốc.

Little Benjamin said that the first thing to be done was to get back Peter's clothes, in order that they might be able to use the pocket-handkerchief.

They took them off the scarecrow. There had been rain during the night; there was water in the shoes, and the coat was somewhat shrunk.

Benjamin tried on the tam-o'-shanter, but it was too big for him.

---

Benjamin bé nói rằng việc đầu tiên cần làm là lấy lại quần áo cho Peter, để chúng có thể sử dụng cái khăn mùi soa.

Chúng gỡ quần áo ra khỏi bù nhìn. Đêm hôm trước có mưa nên trong giày có nước, còn áo khoác thì có vẻ như bị co lại.

Benjamin thử đội mũ nồi tam-o'-shanter lên đầu, nhưng chiếc mũ quá to đối với nó.



Then he suggested that they should fill the pocket-handkerchief with onions, as a little present for his Aunt.

Peter did not seem to be enjoying himself; he kept hearing noises.



Rồi nó đề xuất ý kiến rằng bọn thỏ phải lấy hành đầy khăn mùi soa để làm một món quà nhỏ cho bà cô của nó.

Peter có vẻ không được thoải mái lắm. Nó cứ nghe thấy những tiếng ồn nào đó.

Benjamin, on the contrary, was perfectly at home, and ate a lettuce leaf. He said that he was in the habit of coming to the garden with his father to get lettuces for their Sunday dinner.

(The name of little Benjamin's papa was old Mr. Benjamin Bunny.)

The lettuces certainly were very fine.



Benjamin thì ngược lại, nó cảm thấy thoải mái như là ở nhà, và ăn một cọng xà lách. Nó nói rằng nó có thói quen đi vào vườn cùng với bố nó để hái xà lách cho bữa tối chủ nhật.

(Bố của Benjamin bé tên là ông Thỏ Benjamin lớn).

Các lá xà lách quả là ngon tuyệt.

Peter did not eat anything; he said he should like to go home. Presently he dropped half the onions.



Peter chẳng ăn gì cả. Nó nói nó muốn quay về nhà. Rồi nó làm rơi một nửa số hành.

Little Benjamin said that it was not possible to get back up the pear-tree with a load of vegetables. He led the way boldly towards the other end of the garden. They went along a little walk on planks, under a sunny, red brick wall.

The mice sat on their doorsteps cracking cherry-stones; they winked at Peter Rabbit and little Benjamin Bunny.





Benjamin bé nói rằng không thể trèo lại lên cây lê với một đồng rau cỏ. Nó xông xáo dẫn đường đi ngược về phía cuối vườn. Chúng đi theo một con đường kê ván gỗ, phía dưới một bức tường gạch đỏ sáng nắng.

Bọn chuột ngồi trên bậc cửa của chúng và gặm những con sò. Chúng nháy mắt với Peter và Benjamin bé.

Presently Peter let the pocket-handkerchief go again.



Ngay sau đó, Peter lại làm tuột chiếc khăn mùi soa.

They got amongst flower-pots, and frames, and tubs. Peter heard noises worse than ever; his eyes were as big as lollypops!

He was a step or two in front of his cousin when he suddenly stopped.



Chúng đi qua đám bình trồng cây, lồng che và chậu cây. Peter nghe thấy những tiếng ồn khó chịu hơn bao giờ hết, và mắt của nó mở to như là kẹo que<sup>2\*</sup>!

Nó đứng trước anh họ một, hai bước chân khi chúng đột ngột dừng lại.

*2\* Lolly-pop, hay lolipop, là kẹo mút trên que, thường có hình tròn to.*

This is what those little rabbits saw round that corner!

Little Benjamin took one look, and then, in half a minute less than no time, he hid himself and Peter and the onions underneath a large basket....



Đây là thứ mà những chú thỏ con nhìn thấy ở sau chỗ rẽ đó!

Benjamin bé nhìn một cái, rồi ngay trong tích tắc nó kéo Peter và đồng hành vào cùng nó núp dưới một cái rổ lớn.

The cat got up and stretched herself, and came and sniffed at the basket.

Perhaps she liked the smell of onions!  
Anyway, she sat down upon the top of the basket.



Con mèo đứng dậy, đuổi người, rồi đi đến đánh hơi chỗ cái rổ.  
Có thể là nó thích mùi hành!  
Dù thế nào đi nữa, cô mèo đã ngồi lên nóc rổ.  
She sat there for five hours.



Nó ngồi đó suốt năm tiếng đồng hồ.

I cannot draw you a picture of Peter and Benjamin underneath the basket, because it was quite dark, and because the smell of onions was fearful; it made Peter Rabbit and little Benjamin cry.

The sun got round behind the wood, and it was quite late in the afternoon; but still the cat sat upon the basket.

At length there was a pitter-patter, pitter-patter, and some bits of mortar fell from the wall above.

The cat looked up and saw old Mr. Benjamin Bunny prancing along the top of the wall of the upper terrace.

---

Tôi không vẽ được cho bạn xem cảnh Peter và Benjamin ngồi dưới cái rổ, bởi vì bên trong rổ rất là tốt, và bởi vì mùi hành thật đáng sợ. Nó đã làm cho thỏ Peter và Benjamin bé khóc.

Mặt trời đã đi vòng qua khu rừng, và ngả sang chiều muộn, nhưng con mèo vẫn ngồi trên cái rổ.

Một lúc lâu sau, có tiếng bước chân pit-pat, pit-pat, và mấy mảnh vữa rơi xuống từ phía trên bức tường.

Con mèo ngừng đầu lên nhìn và thấy ông thỏ Benjamin lớn đang đi nghênh ngang dọc bờ tường của sân trên.

He was smoking a pipe of rabbit-tobacco, and had a little switch in his hand.

He was looking for his son.



Ông ta đang hút tẩu thuốc lá thỏ, và cầm một cành cây nhỏ trong tay.

Ông ta đang đi tìm con trai.

Old Mr. Bunny had no opinion whatever of cats.

He took a tremendous jump off the top of the wall on to the top of the cat, and cuffed it off the basket, and kicked it into the greenhouse, scratching off a handful of fur.

The cat was too much surprised to scratch back.



Ông thỏ lớn chẳng hề nể nang gì tụi mèo.

Ông ta nhảy một cú rất mạnh từ bờ tường lên trên con mèo, và hất nó khỏi cái rổ, đá nó vào nhà ươm cây, và cào nó rách một năm lông.

Con mèo bị quá bất ngờ để mà cào lại.

When old Mr. Bunny had driven the cat into the greenhouse, he locked the door.

Then he came back to the basket and took out his son Benjamin by the ears, and whipped him with the little switch.

Then he took out his nephew Peter.



Sau khi ông thỏ lớn đuổi được con mèo vào trong nhà ươm cây, ông bèn khóa cửa nhà đó lại.

Rồi ông quay lại chỗ cái rổ, tóm tai con trai Benjamin bé lòi ra, và đánh đòn nó bằng cành cây nhỏ.

Rồi ông lôi cháu thỏ Peter ra.



Then he took out the handkerchief of onions, and marched out of the garden.

Rồi ông lấy ra cái khăn mùi soa đựng hành, và đi ra khỏi vườn.

When Mr. McGregor returned about half an hour later he observed several things which perplexed him.

It looked as though some person had been walking all over the garden in a pair of clogs—only the footmarks were too ridiculously little!

Also he could not understand how the cat could have managed to shut herself up inside the greenhouse, locking the door upon the outside.

---

Nửa tiếng sau, khi ông McGregor trở về nhà, ông ta quan sát thấy một vài thứ khiến ông băn khoăn.

Có vẻ như ai đó đã đi guốc suốt trong vườn, chỉ có điều là những vết chân nhỏ đến nực cười!

Và ông cũng không thể hiểu nổi làm sao con mèo lại có thể tự nhốt nó vào trong nhà ươm cây và khóa cửa từ phía bên ngoài.





When Peter got home his mother forgave him, because she was so glad to see that he had found his shoes and coat. Cottontail and Peter folded up the pocket-handkerchief, and old Mrs. Rabbit strung up the onions and hung them from the kitchen ceiling, with the bunches of herbs and the rabbit-tobacco.

### **THE END**



Khi Peter trở về nhà, mẹ cậu ta đã tha thứ cho cậu, bởi vì bà vui mừng nhìn thấy cậu ta đã tìm lại được giày và áo của mình. Đuôi Bông và Peter gấp khăn mùi soa lại, và bà thả mẹ xâu các củ hành lại và treo chúng lên trên gác bếp, cùng với những bó thảo dược và thuốc lá thỏ.

### **HẾT TRUYỆN**